TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2023/QĐCNHGT - DS	*TP. Trà Vinh, ngày 30 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện bà Phạm Thị Tuyết M và người bị kiện bà Tô Thị Tr, ông Lương Trí H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "*tranh chấp hợp đồng góp hụi*" đề ngày 24 tháng 4 năm 2023 của bà Phạm Thị Tuyết M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà **Phạm Thị Tuyết M**, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Khóm 2, phường 1, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị Tuyết Mai: Ông **Huỳnh Việt T**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (văn bản ủy quyền ngày 25/4/2023).

Người bị kiện: Bà **Tô Thị Tr**, sinh năm 1980.

- Ông **Lương Trí H**, sinh năm 1979.

Cùng nơi cư trú: Khóm 1, phường 1, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Việt T và bà Tô Thị Tr, ông Lương Trí H thống nhất thỏa thuận các vấn đề sau:

- Bà Tô Thị Tr, ông Lương Trí H còn nợ tổng số tiền góp hụi của bà Phạm Thị Tuyết M là 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*). Nay bà Tô Thị Tr, ông Lương Trí H đồng ý trả số tiền góp hụi trên cho bà Phạm Thị Tuyết M.

- Bà Phạm Thị Tuyết M không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TPTV;
- TAND TTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Diệp Thị Nết